

Số: 15221/BTC-CST

V/v thuế GTGT đối với  
dịch vụ cấp tín dụng

Hà Nội, ngày 09 tháng 11 năm 2010

Kính gửi: - Cục Thuế các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương,  
- Ngân hàng The Bank of Tokyo Mitsubishi UFJ, LTD,  
- Ngân hàng liên doanh Shinhanvinabank,  
- Ngân hàng Natixis – Chi nhánh tại TP. Hồ Chí Minh.

Bộ Tài chính nhận được văn bản ngày 05/10/2010 của Ngân hàng the bank of Tokyo Mitsubishi UFJ, LTD Chi nhánh Hà Nội, văn bản số SVB/ACC25102010 ngày 25/10/2010 của ngân hàng liên doanh Shinhanvinabank, văn bản không số ngày 29/10 của ngân hàng Natixis – Chi nhánh tại TP. Hồ Chí Minh hỏi về việc xác định thuế GTGT đối với một số khoản thu dịch vụ như: phí cam kết, phí thu xếp khoản vay, phí tham gia hợp vốn... Về vấn đề này, Bộ Tài chính có ý kiến như sau:

Theo quy định tại Mục II Phần A Thông tư số 129/2008/TT-BTC ngày 26/12/2008 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành một số điều của Luật thuế giá trị gia tăng số 13/2008/QH12 và hướng dẫn thi hành Nghị định số 123/2008/NĐ-CP ngày 08/12/2008 của Chính phủ;

Theo Khoản 10 Điều 20, khoản 1.b Điều 79 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật các tổ chức tín dụng số 20/2004/QH11 ngày 15/6/2004;

Căn cứ các quy định trên, Bộ Tài chính đã có hướng dẫn về nguyên tắc xác định đối tượng chịu thuế GTGT đối với các khoản thu dịch vụ cấp tín dụng, bảo lãnh tại công văn số 3316/BTC-CST ngày 18/3/2010 và công văn số 11754/BTC-CST ngày 06/9/2010.

Đối với một khoản thu từ một hoạt động dịch vụ cụ thể của các ngân hàng, tổ chức tín dụng chưa được quy định trong văn bản pháp luật về ngân hàng, tổ chức tín dụng, nếu được phép của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền và được cơ quan quản lý chuyên ngành xác định thuộc quy trình cho vay, bảo lãnh của tổ chức tín dụng thì khoản thu dịch vụ này thuộc đối tượng không chịu thuế GTGT.

Bộ Tài chính hướng dẫn để Cục thuế, các ngân hàng biết và thực hiện. /.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- TCT; Vụ PC, Vụ TCNH;
- Lưu: VT, CST (CST2)



KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG

Đỗ Hoàng Anh Tuấn